TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SƠN TÂY- HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/HS-ST
Ngày 29 - 8 - 2019

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY - TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Khắc Tuấn và bà Trần Thị Huệ

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Việt Phương - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2019/TLST- HS ngày 31 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Huy H, sinh năm 1997; nơi sinh: Sơn Tây, Hà Nội; ĐKNKTT và cư trú: Tổ X thôn A, phường T, Thị xã S, Thành phố H; số CMTND: 017447xxx; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; Con ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1964 và bà Phùng Thị N, sinh năm 1974; Vợ Vũ Thị M, sinh năm 1997 và có 01 con sinh năm 2017; tiền sự: không; tiền án: ngày 26/9/2017, TAND TX Sơn Tây xử 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; nhân thân: ngày 27/12/2013 TAND TX Sơn Tây xử 06 tháng tù về tội Chống ng- ời thi hành công vụ. Bị bắt ngày 20/4/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Sơn Tây, Hà Nội (bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1983; ĐKHKTT: Cụm x, xã P, huyện P, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 20/4/2019, Nguyễn Huy H đang ở nhà thuê tại địa chỉ: số 19/389 đường Xuân Khanh, phường Xuân Khanh, thị xã Sơn tây thì có Nguyễn Văn N ở địa chỉ Cụm x, xã P, huyện P, Hà Nội gọi điện thoại cho H và sau đó đến chơi. Tại nhà H lúc này còn có Ngô Tuấn Anh và

Nguyễn Duy Cường. Sau khi đến nơi N hỏi mua 600.000 đồng tiền ma túy đá của H. H đồng ý và N đưa tiền cho H. H cầm tiền của N đếm được 700.000 đồng, H đưa trả N 100.000 đồng, sau đó H cất tiền vào ví và lấy 02 gói ma túy trong ví gói vào bao thuốc lá thăng long màu vàng để trên bàn cho N, đúng lúc này Công an vào bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 02 gói nilong bên trong có chứa tinh thể màu trắng bên trong bao thuốc lá thăng long màu vàng; 01 ví giả da màu nâu bên trong có chứa: 01 gói nilong đựng tinh thể màu trắng, 01 gói giấy bạc bên trong có 01 gói nilong đựng tinh thể màu trắng; số tiền 600.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia 105 vỏ màu đen, số Imei 1: 352885104912744, số Imei2: 352885105912743; 01 điện thoại di động Nokia 105 vỏ màu đen, số Imei: 359968050671085; 100.000 đồng thu trong túi quần phía trước bên phải N đang mặc.

Ngày 20/4/2019, cơ quan CSĐT- CATX Sơn Tây đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 124; trưng cầu phòng Kĩ thuật hình sự (PC 09) - Công an thành phố Hà Nội giám định đối với 02 gói tinh thể màu trắng thu trên bàn và 02 gói tinh thể thu trong ví của H khi bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 2538/KLGĐ- PC09 ngày 27/4/2019 của phòng Kĩ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: "*Tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nilong (do H bán cho N – Ký hiệu M1) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,067gam; Tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nilong (thu của H – Ký hiệu M2) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,485gam".*

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát thị xã Sơn Tây đã truy tố Nguyễn Huy H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về điều luật: áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt: Nguyễn Huy H từ 36 đến 42 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 46, khoản 1 điều 47 BLHS; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng KTHS- CATP Hà Nội bên trong chứa ma túy, tịch thu sung công số tiền 600.000đ; trả lại H 01 ví giả da màu nâu và 01 điện thoại di động Nokia 105; trả lại N 100.000đ và 01 điện thoại di động Nokia 105. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an TX Sơn Tây, Điều tra viên, VKSND TX Sơn Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo được đưa ra các tài liệu, chứng cứ phù hợp quy định của pháp luật, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi của bị cáo được thể hiện: bị cáo Nguyễn Huy H là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo mua 700.000 đồng ma túy của một người phụ nữ khoảng 30 tuổi ở khu vực xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, Hà Nội để vừa bán, vừa sử dụng. Khoảng 20h55 phút ngày 20/4/2019, tại nhà của H thuê ở địa chỉ số 19/389 đường Xuân Khanh, phường Xuân Khanh, H đã có hành vi bán 02 gói chất ma túy cho Nguyễn Văn N để thu lợi bất chính với số tiền 600.000đ. Ngoài ra Công an còn thu giữ trong ví của H 02 gói ma túy. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của các nhân chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, tang vật chứng đã được thu giữ tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết luận giám định "*Tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nilong (do H bán cho N – Ký hiệu M1) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,067gam; Tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nilong (thu của H – Ký hiệu M2) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,485gam"*. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tái phạm với lỗi cố ý, tội phạm đã hoàn thành. Căn cứ theo Nghị định số 73/2018 ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất ma túy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Huy H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe con người và gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có nhân thân xấu năm 2013 phạm tội: Chống người thi hành công cụ, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, năm 2017 bị cáo tiếp tục phạm tội: Trộm cắp tài sản, lần phạm tội này là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm khắc bắt cách ly khỏi đời sống một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, chấp hành đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn N là người mua ma túy của H để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, hành vi của N chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thị xã Sơn Tây đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N.

Đối với Ngô Tuấn Anh và Nguyễn Duy Cường là người có mặt tại nhà thuê của H khi Công an bắt quả tang nhưng Tuấn Anh và Cường đều không biết và không liên quan đến việc mua bán ma túy giữa H và N nên cơ quan điều tra không đưa ra hình thức xử lý đối với Tuấn Anh và Cường.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Huy H ở khu vực Tích Giang do H không biết rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng KTHS-CATP Hà Nội bên trong chứa ma túy là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy, số tiền 600.000đ thu giữ của H là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; số tiền 100.000đ và 01 điện thoại di động Nokia 105 là tài sản của N; 01 ví giả da màu nâu và 01 điện thoại di động Nokia 105 là tài sản của H không liên quan đến vụ án nên trả lại cho N và H.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

3. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

4. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều là chứng cứ hợp pháp.

5. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án phản ánh cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX thấy không có dấu hiệu vi phạm nên không kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Huy H 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/4/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 46, khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội. Bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Huy H, Nguyễn Văn N và chữ ký của ông Nguyễn Đức Công là cán bộ Công an thị xã Sơn Tây, chữ ký của ông Nguyễn Văn Hùng là giám định viên phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội; 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội. Bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Huy H và chữ ký của ông Nguyễn Đức Công là cán bộ Công an thị xã Sơn Tây, chữ ký của ông Nguyễn Văn Hùng là giám định viên phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 600.000 đồng.

Trả lại Nguyễn Xuân N 100.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu đen đã qua sử dụng, số Imei: 359968050671085.

Trả lại Nguyễn Huy H: 01 ví giả da màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu đen đã qua sử dụng, số Imei 1: 352885104912744, số Imei2: 352885105912743.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2019 và số tiền 700.000 đồng Công an thị xã Sơn Tây thu giữ đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, ngày 05/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, tại kho bạc Nhà nước Sơn Tây, Hà Nội).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Huy H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo đ- ợc quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đ- ợc quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi gửi**:
-Tòa án TP Hà Nội;
-VKS TX Sơn Tây;
- Công an TX Sơn Tây;
- Chi cục THADS TX Sơn Tây;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Dán án;
- Lưu hồ sơ.

T.M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bùi Thị Tú